

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 14 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và ông Vũ Gia Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2021/HSST-QĐ ngày 26/11/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2021/HSST-QĐ ngày 24/12/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Anh T, sinh ngày 04/01/1994 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể, Đảng phái: Không; con ông Trần Văn T và bà Hoàng Thị Y; có vợ là Trần Thị N và 01 con; Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố An Định, phường Đồng Đa, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2020, Trần Văn Anh T làm nhân viên sửa chữa thiết bị điện, điều hòa tại nhà nghỉ A thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vinh Yên,

tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình làm việc tại đây, Tuấn biết chủ nhà nghỉ là chị Trần Thị Thu H sinh năm 1979, trú tại tổ dân phố An Định, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thường sinh hoạt và để lại tài sản tại phòng ngủ tầng một của nhà nghỉ có cửa phòng bị hỏng khóa nên Tuấn đã nhiều lần thực hiện trộm cắp tiền của chị H để tiêu sài cho bản thân, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2021 nhân lúc chị H đi vắng, không có ai trông coi tài sản. Tuấn một mình mở cửa phòng ngủ đi vào trong nhìn thấy 01 chiếc tủ gỗ đứng 2 cánh, Tuấn mở cánh cửa tủ bên trái lục lọi để tìm và thấy có 01 túi xách tay giả da màu trắng, bên trong có 01 ví giả da màu đỏ. Tuấn mở ví ra thấy có nhiều tiền bên lấy trộm 4.000.000 đồng rồi cất giấu vào túi quần bên phải phía trước, sau đó cất ví và túi xách về vị trí cũ, đóng cửa tủ rồi ra ngoài. Số tiền trộm cắp được Tuấn đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 20/3/2021, trong lúc chị H đi giải quyết việc cá nhân chỉ có Tuấn tại nhà nghỉ. Tuấn vào phòng ngủ mở cửa tủ bên trái lấy 01 túi xách tay giả da màu trắng bên trong có 01 ví giả da màu đỏ. Tuấn mở ví thấy bên trong có nhiều tiền nên trộm cắp 1.000.000 đồng cất giấu vào túi quần bên phải phía trước, sau đó cất ví, túi xách về vị trí cũ rồi đóng đi ra ngoài. Số tiền trộm cắp được Tuấn đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 02/4/2021, khi chị H đi vắng Tuấn tiếp tục thực hiện thao tác như trên và lấy được số tiền 500.000 đồng.

Sau khi phát hiện thường xuyên bị mất tiền chị H đã xem lại Camera an ninh gắn trong phòng thì phát hiện Tuấn là người lấy trộm tiền. Chị H chất vấn Tuấn đã thừa nhận là người trộm cắp của chị H 5.500.000 đồng. Sau đó, Tuấn đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị H số tiền này. Ngày 31/05/2021, chị H đến Cơ quan Công an thành phố Vĩnh Yên trình báo sự việc và giao nộp 5.500.000đ do Tuấn bồi thường và 01 USB nhãn hiệu Kingston cho Cơ quan điều tra.

Ngày 24/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định: Sao lưu nội dung cần tiến hành giám định sang đĩa DVD; chụp ảnh thuyết minh diễn biến, đặc điểm của người xuất hiện trong tệp tin video gửi giám định; Thuyết minh nội dung nói giữa những người xuất hiện trong video gửi giám định đối với 01 tệp tin video có tên: 2518100976006.mp4 được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston do chị H giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 2336/KLGĐ ngày 11/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: 01 Tệp tin video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD; Chụp được 09 ảnh thể hiện diễn biến, đặc điểm của người hiện trong tệp tin video gửi giám định, ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 bản ảnh giám định. Từ chối giám định đối với yêu cầu giám định “Thuyết minh nội dung nói giữa những người xuất hiện trong video gửi giám định” với lý do: Yêu cầu giám định không phù hợp với phạm vi chuyên môn của giám định viên.

Giai đoạn điều tra, Trần Văn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 155/CT - VKSTPVY ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Trần Văn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Tuấn thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên công bố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn Anh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho UBND xã Đồng Tĩnh, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; không phạt bổ sung bị cáo; áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho chị Trần Thị Thu H số tiền 5.500.000 đồng và 01 USB đã thu giữ; buộc Tuấn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Văn Anh T không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa: Trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai cần thiết cho giải quyết xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai của Trần Văn Anh T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và kết luận giám định cùng các vật chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 28/02/2021 đến ngày 02/4/2021, tại phòng ngủ tầng một của nhà nghỉ A thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn Anh T đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp, lấy được của chị Trần Thị Thu H 5.500.000đ. Cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào khoảng 15 giờ ngày 28/02/2021, lấy được tiền 4.000.000đ; lần thứ hai vào

khoảng 15 giờ ngày 20/3/2021, lấy được 1.000.000đ; lần thứ ba vào khoảng 15 giờ ngày 02/4/2021, lấy được 500.000đ.

Hành vi của Trần Văn Anh T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đối với Tuấn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Trần Văn Anh T phạm tội theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt là 03 năm tù do đó tội phạm do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Cần đưa ra xét xử công khai để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân, bị cáo Tuấn là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng ổn định. Mặt khác bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, cần được sự khoan hồng của pháp luật vì vậy cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục răn đe cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa sai, tự hoàn thiện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì giá trị, do vậy không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 5.500.000đ chị Trần Thị Thu H giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, quá trình điều tra xác định là tiền do Tuấn bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị Hương, do vậy cần trả lại cho chị H theo quy định.

Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston tài sản của chị Hương, cần trả lại cho chị H theo quy định.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trần Văn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn Anh T tháng tù cho hưởng án treo, Thời gian thử tháchtháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 trả lại số tiền 5.500.000đ và 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston cho chị Trần Thị Thu H. (Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 12/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trần Văn Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Việt Quang